ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:315 /BC-UBND	*Hải Phòng, ngày* 20 *tháng* 11 *năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tư pháp năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2027

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 8611/BTP-VP ngày 29/10/2026 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2027, UBND thành phố Hải Phòng báo cáo như sau:

Thành phố Hải Phòng sau hợp nhất là một trong 9 thành phố trực thuộc trung ương, có quy mô kinh tế đứng thứ 3 cả nước, là một trong 3 trung tâm phát triển của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trung tâm công nghiệp, cảng biển, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ vùng Duyên hải Bắc Bộ. 9 tháng đầu năm 2026, GRDP thành phố ước tăng 12,08%, đứng thứ 3 cả nước, thuộc nhóm 03 địa phương có tốc độ tăng trưởng từ 12% trở lên. Tình hình kinh tế - xã hội thành phố 10 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì xu hướng tích cực; có 08 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu dự kiến đạt và vượt kế hoạch hoặc có kết quả khả quan: tổng thu ngân sách nhà nước đạt 181.008 tỷ đồng, đạt 92,9% dự toán, tăng 10,2% so với cùng kỳ. Giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/10/2026 đạt 91,76% so với Kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao; thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt 3.802,92 triệu USD, tăng 69% so với cùng kỳ.

Đứng trước bối cảnh tinh gọn bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp với những thời cơ và thách thức đan xen tác động trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nói chung và hoạt động của ngành Tư pháp nói riêng. Đó là xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ trong quản lý công và dịch vụ pháp lý, yêu cầu cải cách thể chế, tăng cường pháp quyền và quản trị công minh bạch. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã và đang chỉ đạo ngành Tư pháp thành phố đổi mới mạnh mẽ về tư duy, chủ động tham mưu toàn diện trên các mặt công tác tư pháp, góp phần phản ứng chính sách linh hoạt, kịp thời, tháo gỡ nhiều "*điểm nghẽn*" trong thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Kết quả cụ thể như sau:

Phần thứ nhất:
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả đạt được

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố đã triển khai toàn diện công tác tư pháp được giao, xây

dựng các chương trình, đề án, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tư pháp năm 2026 phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tế của địa phương. Trong đó, Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, trọng tâm là triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

UBND thành phố đã ban hành Chương trình công tác số 04/CTr-UBND ngày 29/12/2025, trong đó giao Sở Tư pháp chủ trì thực hiện 12 nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình công tác năm 2026. Đồng thời, ban hành 45 kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai toàn diện công tác tư pháp năm 2026 như: Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026; Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2026; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026[1]; Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026[2]; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 48/2025/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật[3]; Công văn chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025[4]; Công văn chỉ đạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố[5]...

Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp giai đoạn 2026 - 2030 của ngành Tư pháp thành phố[6]; Kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2026, trong đó xác định 188 nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2026[7], phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ thời hạn thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp... nhằm triển khai một cách chủ động và đồng bộ các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026.

---

[1] Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2026 của UBND thành phố
[2] Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND thành phố
[3] Công văn số 408/STP-QLXLVPHC&KTTDTHPL ngày 28/01/2026 của Sở Tư pháp
[4] Công văn số 408/UBND-VP ngày 13/02/2026 của UBND thành phố
[5] Công văn số 687/STP-QLXLVPHC&KTTDTHPL ngày 12/02/2026 của Sở Tư pháp
[6] Chương trình hành động số 06/CTr-STP ngày 03/01/2026 của Sở Tư pháp
[7] Kế hoạch số 1456/KH-STP ngày 31/3/2026 của Sở Tư pháp

Việc kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp tăng cường kiểm tra, khảo sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp,… Trong kỳ báo cáo, đã thực hiện kiểm tra chuyên đề, khảo sát thực tế tại 02 Sở, ngành, 32 xã, phường và 29 tổ chức bổ trợ tư pháp.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Công văn số 671-CV/TU ngày 30/10/2026 về việc tăng cường đi công tác cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của cơ sở; trong đó yêu cầu đồng chí Ủy viên Thành ủy dành ít nhất 1/3 thời gian công tác đi cơ sở, cán bộ lãnh đạo, quản lý không phải là cấp ủy viên dành ít nhất 20% thời gian công tác đi cơ sở theo đúng quy định; Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức làm việc với các địa phương, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ tư pháp và kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, gắn kiểm tra thực tế với giải quyết dứt điểm công việc cụ thể của cơ sở.

2. Khó khăn, hạn chế:

Nhiệm vụ của ngành Tư pháp thành phố được giao ngày càng nhiều, trong đó có nhiều nhiệm vụ phức tạp và là nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, cần phải phối hợp, xin ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương (*10 tháng đầu năm 2026, Sở Tư pháp nhận 34.516 văn bản đến, tăng gấp 1,4 lần so với cùng kỳ năm ngoái, ban hành 6.971 văn bản*). Trong khi đó về biên chế hiện nay của thành phố nói chung và của ngành Tư pháp nói riêng được giao chỉ tiêu thấp hơn so với nhiệm vụ được giao nên việc bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện nhiệm vụ ngày càng khó khăn, gây áp lực lớn cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức ở cơ sở.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định và rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

1.1. Kết quả đạt được:

a) Về quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật.

- UBND thành phố ban hành: Văn bản chỉ đạo về việc báo cáo việc sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính[8]; văn bản chỉ đạo các Sở, ngành rà soát, đề xuất Danh mục văn bản QPPL quy định chi tiết và nội dung được giao quy định; đăng ký xây dựng văn bản QPPL[9]; về việc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Thành ủy về hoàn thiện thể chế, pháp luật[10]; Kế hoạch triển khai Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16

[8] Công văn số 13663/VP-TTPVHCC ngày 26/12/2025 của VPUBND thành phố
[9] Công văn số 142/UBND-NC ngày 23/01/2026 của UBND thành phố
[10] Công văn số 1846/UBND-NC ngày 20/8/2026 của UBND thành phố

sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản QPPL và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất tại thành phố Hải Phòng[11]. Chỉ đạo Sở Tư pháp báo cáo đánh giá tình hình thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành[12].

b) Công tác xây dựng pháp luật:

- UBND thành phố đã trình: (1) HĐND thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn thành phố[13]; (2) Thường trực HĐND thành phố phê duyệt danh mục văn bản QPPL của HĐND thành phố quy định chi tiết và các nội dung được giao quy định[14]; (3) trình HĐND thành phố Nghị quyết bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND thành phố ban hành[15].

- Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định quy định nội dung, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch UBND thành phố[16] và Công văn triển khai thực hiện Quyết định trên địa bàn thành phố[17].

- UBND thành phố đã ban hành: (1) Quyết định phê duyệt danh mục văn bản QPPL quy định chi tiết và nội dung được giao quy định[18]; (2) Công văn xử lý đối với các văn bản QPPL của thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương[19]; (3) Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL do UBND thành phố ban hành[20].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Hàng tháng, thực hiện Thông báo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL của Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng và kế hoạch thực hiện trong tháng tiếp theo năm 2026.

+ Thẩm định **137** dự thảo văn bản QPPL gồm 45 dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố; 87 dự thảo Quyết định của UBND thành phố và 05 dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố. Tổng số văn bản QPPL đã ban hành: **124** văn bản (*gồm: 33 Nghị quyết của HĐND thành phố; 83 Quyết định của UBND thành phố và 08 Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố*).

+ Tham gia ý kiến vào **701** dự thảo văn bản gồm: 31 Luật; 01 Nghị quyết của Quốc hội; 02 Pháp lệnh của UBTVQH; 59 Nghị định của Chính phủ; 01 Chỉ

---

[11] Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND thành phố
[12] Báo cáo số: 88/BC-STP ngày 29/3/2026 của Sở Tư pháp
[13] Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố
[14] Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 23/3/2026; Quyết định số 20/QĐ-TTHĐND ngày 05/5/2026; Quyết định số 52/QĐ-TTHĐND ngày 05/8/2026 của Thường trực HĐND thành phố
[15] Công văn số 5999/STP-XDVB ngày 14/11/2026 của Sở Tư pháp
[16] Quyết định số 49/2026/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố
[17] Công văn số 1534/UBND-NC ngày 15/7/2026 của UBND thành phố
[18] Quyết định số: 290/QĐ-UBND ngày 23/01/2026; 1585/QĐ-UBND ngày 20/4/2026; 2838/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố
[19] Công văn số 1537/UBND-NC ngày 16/7/2026 của UBND thành phố
[20] Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 của UBND thành phố

thị của Thủ tướng chính phủ; 14 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 94 Thông tư; 01 Quyết định của Bộ trưởng; 161 dự thảo văn bản QPPL của thành phố và 337 dự thảo văn bản hành chính khác.

c) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Về kết quả thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL, UBND thành phố đã ban hành: (1) Quyết định về việc công bố danh mục văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hết hiệu lực năm 2025[21] gồm 555 văn bản trong đó 535 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ và 20 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần; (2) Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL do UBND thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương (ban hành)[22]; (3) Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL do UBND thành phố ban hành[23]; (4) Báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy[24]; (5) Báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin[25]; Báo cáo kết quả rà soát, lập Danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý của thành phố Hải Phòng, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền[26].

- Về triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL, UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại thành phố Hải Phòng[27] và chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL. Đến nay, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ tổng rà soát và báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của thành phố, gửi Bộ Tư pháp đúng thời hạn[28].

d) Công tác pháp chế

UBND thành phố ban hành: (1) Kế hoạch về công tác pháp chế năm 2026 trên địa bàn thành phố[29]; (2) Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phối hợp thực hiện công tác pháp chế giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố[30]; (3) Công văn chỉ đạo về việc thực hiện một số nội dung trọng tâm công tác pháp chế năm 2026[31].

Hiện nay, đội ngũ pháp chế tại các Sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố Hải Phòng có **18** cán bộ phụ trách công tác pháp chế; trong đó: chuyên trách 04 người, kiêm nhiệm 14 người. Đội ngũ cán bộ pháp chế hằng năm đều được Sở Tư pháp tiến hành tập huấn nghiệp vụ về xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

---

[21] Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố
[22] Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND thành phố
[23] Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 của UBND thành phố
[24] Công văn số 1335/UBND-NC ngày 29/6/2026 của UBND thành phố
[25] Công văn số 1626/UBND-NC ngày 25/7/2026 của UBND thành phố
[26] Báo cáo số 233/BC-UBND ngày 28/8/2026 của UBND thành phố
[27] Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND thành phố
[28] Báo cáo số 289/BC-UBND ngày 02/11/2006 của UBND thành phố
[29] Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 24/42/2025 của UBND thành phố
[30] Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 31/01/2026 của UBND thành phố
[31] Công văn số 1189/UBND-NC ngày 15/6/2026 của UBND thành phố

đ) Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

Xác định việc tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL là nhiệm vụ trọng tâm, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, trình ban hành đối với mỗi đề nghị ban hành Quyết định được Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt; hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện rà soát văn bản đối với từng chuyên đề, trong đó gửi kèm các biểu mẫu cụ thể hướng dẫn nội dung, cách thức thực hiện rà soát; hướng dẫn UBND cấp xã về nghiệp vụ xây dựng văn bản, rà soát văn bản QPPL[32].

UBND thành phố đã tổ chức thực hiện quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Đến nay, đã rà soát các trường hợp được hưởng chế độ, chính sách đối với người tham gia công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn thành phố, bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

e) Tình hình rà soát, cập nhật văn bản QPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

Sở Tư pháp đã thực hiện cập nhật **124** văn bản QPPL mới do thành phố ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; đồng thời, rà soát, cập nhật hiệu lực của các văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật khi có thay đổi về hiệu lực thi hành.

1.2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, vướng mắc

- Sau hợp nhất tỉnh, thành phố, số lượng văn bản QPPL cần ban hành mới, rà soát, xử lý là rất lớn; các quy định của trung ương ban hành mới nhiều; các văn bản được ban hành trong những giai đoạn khác nhau, xuất phát từ điều kiện và yêu cầu quản lý của từng địa bàn trước khi sắp xếp, nên việc kế thừa, áp dụng thống nhất hoặc xây dựng quy định thay thế cần có thời gian nghiên cứu, đánh giá nên gây khó khăn rất lớn cho cán bộ, công chức khi nghiên cứu, tiếp cận các vấn đề mới cũng như tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và xử lý các khó khăn, bất cập do quy định của pháp luật. Một số nội dung còn phụ thuộc vào tiến độ ban hành, sửa đổi văn bản của cơ quan Trung ương, ảnh hưởng đến việc hoàn thiện các quy định thuộc thẩm quyền địa phương.

- Hệ thống văn bản QPPL trung ương pháp luật còn cồng kềnh, phức tạp, vẫn còn tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo làm phát sinh vướng mắc cho địa phương khi xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền. Nhiều quy định không rõ ràng, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp cần được hướng dẫn bằng văn bản hành chính; văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi

[32] Các công văn: số 330/STP-XDVB ngày 23/01/2026; số 651/STP-XDVB ngày 11/02/2026; số 2698/STP-XDVB ngày 11/06/2026; số 5263/STP-XDVB ngày 20/10/2026 của Sở Tư pháp

hành còn chưa được ban hành kịp thời gây khó khăn cho địa phương khi triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

b) Nguyên nhân

- Hệ thống pháp luật Trung ương thường xuyên được sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, do đó, số lượng nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản mới; rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật...*) tăng đột biến dẫn đến sự quá tải cục bộ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng pháp luật là một nhiệm vụ khó, đòi hỏi chuyên môn cao cả về kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên ngành và kinh nghiệm quản lý. Chất lượng tham mưu xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL ở một số lĩnh vực cần tiếp tục nâng cao, nhất là trong đánh giá, tổng kết thực tiễn, dự báo các vấn đề phát sinh và bảo đảm tính khả thi của quy định. Tuy nhiên, cán bộ tham mưu xây dựng văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành còn thiếu kiến thức pháp luật và kinh nghiệm quản lý.

- Nguồn nhân lực thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản còn hạn chế, chủ yếu kiêm nhiệm, trong khi khối lượng công việc lớn và yêu cầu chuyên môn ngày càng cao; Cán bộ pháp chế của sở, ngành chưa đủ điều kiện để bổ nhiệm ngạch pháp chế viên, chưa phát huy được vai trò, chưa được sử dụng và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ pháp chế. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong rà soát, đề xuất xử lý văn bản cần tiếp tục được tăng cường, nhất là đối với những vấn đề liên ngành, liên cấp hoặc phát sinh từ việc thay đổi tổ chức bộ máy.

1.3. Đề xuất, kiến nghị:

- Việc triển khai xây dựng các văn bản QPPL được giao quy định chi tiết, quy định biện pháp triển khai thi hành của HĐND, UBND cấp tỉnh rất cần có sự hướng dẫn cụ thể, kịp thời của các cơ quan Trung ương. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh việc tham mưu ban hành hoặc ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết, đảm bảo có hiệu lực đồng thời với Luật, tránh tạo "khoảng trống pháp lý" gây khó khăn trong việc tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể:

+ Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, nhất là các văn bản về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và quản lý ngành, lĩnh vực.

+ Chỉ đạo các bộ, ngành kịp thời xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập hoặc khoảng trống pháp luật được phát hiện qua tổng rà soát; trường hợp chưa thể sửa đổi ngay thì có hướng dẫn áp dụng thống nhất để địa phương có cơ sở thực hiện.

+ Chỉ đạo các bộ, ngành thường xuyên công bố, cập nhật danh mục văn bản hết hiệu lực, văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để địa phương

thuận lợi trong rà soát, xử lý và áp dụng pháp luật.

- Trong thời gian qua, công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành đã được Bộ Tư pháp thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên, trong thời gian tới, đề nghị các Bộ, ngành tăng cường thực hiện công tác này theo ngành dọc đối với các Sở, ngành ở địa phương. Các sở, ban, ngành là cơ quan tham mưu ban hành các văn bản QPPL của thành phố, do đó, đề nghị tập trung hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan này, đặc biệt là người đứng đầu góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật

2.1. Kết quả đạt được

a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- UBND thành phố ban hành: Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố năm 2026[33]; Công văn tăng cường, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố[34]; Công văn tăng cường chấp hành, chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính[35]; Quyết định kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026[36].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Tổ chức thực hiện kiểm tra tại 02 sở, ngành; UBND 04 xã, phường, đặc khu; trong đó, kiểm tra **69** hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính tại các đơn vị kiểm tra.

+ Kiểm tra, đánh giá **40** hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố; tham gia ý kiến **51** hồ sơ xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của sở, ngành, địa phương; phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, rà soát **121** hồ sơ IUU khép không xử phạt vi phạm hành chính năm 2024, 2025.

+ Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Sở Tư pháp năm 2026[37].

+ Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan trên địa bàn thành phố:

(i) Triển khai thực hiện Nghị định số 311/2026/NĐ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; triển khai thực hiện Văn bản hợp nhất của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

---

[33] Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của UBND thành phố
[34] Công văn số 313/UBND-NC ngày 13/02/2026 của UBND thành phố
[35] Công văn số 314/UBND-NC ngày 13/02/2026 của UBND thành phố
[36] Quyết định số 2407/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố
[37] Kế hoạch số 605/KH-STP ngày 09/02/2026 của Sở Tư pháp

(ii) Phối hợp với Công an thành phố liên quan triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Tổ chức **02** Hội nghị tập huấn chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính cho hơn 800 đại biểu trên địa bàn thành phố Hải Phòng; thường xuyên cử cán bộ tham gia tập huấn chuyên sâu công tác xử lý vi phạm hành chính do Bộ Tư pháp tổ chức.

b) Công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- UBND thành phố ban hành: Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL trên địa bàn thành phố năm 2026[38]; Công văn tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố[39]; Danh mục, hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2026[40]; Xử lý văn bản quy phạm pháp luật do thành phố ban hành liên quan đến lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2026[41]; Báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố gửi Bộ Tư pháp[42]; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 48/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL; Quyết định kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026[43]; Báo cáo tổng kết thi hành Bộ luật Dân sự, Luật Tố tụng Hành chính, Bộ luật Tố tụng Dân sự luật, bộ luật theo chỉ đạo, giao nhiệm vụ của các bộ, ngành Trung ương[44].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật tại 02 Sở, ngành và UBND 06 xã, phường.

+ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL năm 2026 của Sở Tư pháp. Đồng thời, có văn bản gửi các sở, ban, ngành thành phố; UBND các xã, phường, đặc khu hướng dẫn thực hiện Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL.

+ Thực hiện 03 cuộc điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố; lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội và lĩnh vực đầu tư.

+ Tham gia ý kiến đối với trên **70** đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 266/2025/QH15 quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng theo đề nghị của **11** sở, ngành; trên cơ sở đó kịp thời tham

---

[38] Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND thành phố
[39] Công văn số 327/UBND-NC ngày 25/02/2026 của UBND thành phố
[40] Công văn số 710/UBND-NC ngày 16/4/2026 của UBND thành phố
[41] Công văn số 7396/UBND-NC ngày 20/6/2026 của UBND thành phố
[42] Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 14/4/2026 của UBND thành phố
[43] Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND thành phố
[44] Báo cáo tổng kết Bộ luật Dân sự; Luật Tố tụng Hành chính; Bộ luật Tố tụng Dân sự.

mưu UBND thành phố có văn bản tham gia ý kiến, thẩm định đối với dự thảo Luật Phát triển đô thị theo đề nghị của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính.

+ Tổ chức Tọa đàm "*Công tác tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của Chính phủ năm 2026 - Thực trạng và giải pháp*".

+ Tiếp nhận và chuyển xử lý **40** phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị văn bản quy phạm pháp luật.

c) Công tác kiểm tra văn bản QPPL

- UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL năm 2026[45]; Báo cáo tự kiểm tra một số văn bản của UBND thành phố gửi Bộ Tư pháp; Báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến lao động, bảo hiểm xã hội, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động; Báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Điều tra, khảo sát công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2026 trên địa bàn thành phố.

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL.

+ Báo cáo Bộ Tư pháp về kiến nghị, phản ánh văn bản QPPL của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có nội dung không phù hợp.

+ Ban hành Kế hoạch về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2026[46]. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp thực hiện tự kiểm tra **113** văn bản do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền **339** văn bản QPPL; ban hành **124** báo cáo kết quả tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền, **55** Kết luận kiểm tra đối với văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp xã ban hành. Kết quả như sau:

(i) Đối với công tác tự kiểm tra phát hiện **01** văn bản có nội dung không phù hợp, **02** văn bản sai sót về kỹ thuật trình bày và đã ban hành văn bản xử lý đối với 3/3 văn bản có sai sót, nội dung không phù hợp theo quy định.

(ii) Đối với công tác kiểm tra theo thẩm quyền, phát hiện **49** văn bản có nội dung không phù hợp, **110** văn bản sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày, căn cứ thuộc thẩm quyền của 38 xã, phường. Đến nay, có 16 xã, phường ban hành văn bản xử lý đối với văn bản có sai sót, nội dung không phù hợp theo quy định.

+ Kiểm tra theo lĩnh vực đối với 10 lĩnh vực, trong đó: tham mưu UBND thành phố ban hành báo cáo đối với 4 lĩnh vực (*doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh; lao động việc làm; thủ tục hành chính; Giáo dục và đào tạo*); phối hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra với các sở, ngành khác 6 lĩnh vực (*Công Thương; Thanh tra; Khoa học công nghệ; Nông nghiệp môi trường; Văn hóa, thể thao và*

[45] Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 24/12/2025 của UBND thành phố.
[46] Kế hoạch số 795/KH-STP ngày 26/01/2026 của Sở Tư pháp

du lịch; Tài chính).

d) Công tác tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật

- UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch về việc tổng thể xử lý quỹ nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở do Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý; chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu **45** hồ sơ khởi kiện, **115** hồ sơ cưỡng chế thu hồi nhà đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở thuộc tổng thể quỹ nhà này.

- Sở Tư pháp tham mưu hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc áp dụng pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với gần **400** vụ việc phức tạp thuộc nhiều lĩnh vực như: đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, cưỡng chế thu hồi đất; đầu tư công, tranh chấp đầu tư quốc tế; ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng tài sản công; quy hoạch, xây dựng; nhà ở; khoáng sản;...; tham gia ý kiến đối với hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất của **452** trường hợp thuộc **48** dự án trên địa bàn thành phố.

2.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

- Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, một số cơ quan, đơn vị cấp xã còn lúng túng trong thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Qua kiểm tra đã phát hiện 49 văn bản có nội dung chưa phù hợp và 110 văn bản có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày, căn cứ pháp lý thuộc 38 xã, phường; việc khắc phục, xử lý sau kiểm tra tại một số địa phương còn chậm.

- Một số quy định pháp luật chuyên ngành còn chưa thống nhất, thiếu hướng dẫn cụ thể hoặc phát sinh vướng mắc trong quá trình áp dụng, nhất là các lĩnh vực đất đai, đầu tư công, ngân sách, quản lý tài sản công và xử lý vi phạm hành chính.

- Trong khi nhiệm vụ thi hành pháp luật mang tính đa ngành, đa lĩnh vực, thì hiện nay đầu mối tham mưu lại chỉ tập trung vào một cơ quan là tư pháp, gây quá tải và hạn chế hiệu quả triển khai.

- Chưa có cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác tổ chức thi hành pháp luật[47]; đồng thời, chưa có vị trí việc làm đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong một số vụ việc phức tạp còn chưa kịp thời.

2.3. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị sớm ban hành Luật về văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định hướng dẫn thi hành; trong đó, hoàn thiện quy định về công tác tổ chức thi hành pháp luật: (i) có tiêu chí cụ thể, rõ ràng đối với các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật tránh để các hoạt động này phân tán tại các văn bản quy phạm pháp luật

[47] Trước đó, một số hoạt động chi cụ thể liên quan đến công tác theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 42/2022/TT-BTC nhưng đến ngày 01/5/2026, đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 19/2026/TT-BTC ngày 10/3/2026

khác có liên quan; (ii) xây dựng Bộ tiêu chí tuân thủ pháp luật làm cơ sở đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ quan, đơn vị hàng năm; (iii) Hoàn thiện việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh và cơ chế hướng dẫn áp dụng văn bản QPPL; (iv) Rà soát, bổ sung quy định trách nhiệm gắn với chế tài cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong phối hợp cung cấp thông tin về tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ, cụ thể các nội dung thông tin theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền, (v) Hoàn thiện cơ chế tài chính, vị trí việc làm liên quan đến hoạt động tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đề nghị các bộ, ngành Trung ương thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật chuyên ngành còn chồng chéo, thiếu thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn; kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn đối với những vấn đề phát sinh trong quá trình phân cấp, phân quyền và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục tăng cường hướng dẫn, giải đáp kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tổ chức thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu, nhất là đối với đội ngũ công chức cấp xã sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

3.1. Kết quả đạt được

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL):

- Về việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL

UBND thành phố ban hành **25** kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác PBGDPL. Cụ thể:

+ Kế hoạch/văn bản chỉ đạo về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026; chỉ đạo về việc quán triệt, tuyên truyền và khai thác Cổng Pháp luật quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố...

+ Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi)[48]; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở[49]; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin[50].

+ Ban hành Đề án[51] và Kế hoạch[52] triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô

[48] Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 25/9/2026 của UBND thành phố
[49] Kế hoạch số 368/KH-UBND ngày 23/9/2026 của UBND thành phố triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở
[50] Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 25/6/2026 của UBND thành phố triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin
[51] Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 của UBND thành phố
[52] Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 02/5/2026 của UBND thành phố

hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*" tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; Quyết định ban hành Bộ Tiêu chí thực hiện Đề án[53]; Kế hoạch thực hiện điểm Đề án xây dựng mô hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*" tại 15 xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch để thống nhất nhận thức và triển khai thực hiện Đề án trong toàn ngành; có văn bản hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án; ban hành Quyết định thành lập Tổ Công tác tham mưu thực hiện Đề án. Quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện mô hình điểm "*Sở Tư pháp thượng tôn và tuân thủ pháp luật - 5 không, 5 tiên phong*"; Công văn gửi Đảng ủy 15 đơn vị thực hiện điểm về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện điểm Đề án xây dựng mô hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*".

- Báo cáo Đảng ủy UBND thành phố trình Thường trực Thành ủy về việc ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới[54].

- Về kết quả truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL tại địa phương

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật góp phần thực hiện thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Hải Phòng; trong đó đã tổ chức **04** hội nghị phổ biến, phát hành gần 200 nghìn tờ gấp, xây dựng và phát hành **05** video làm tài liệu tuyên truyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân thành phố.

+ Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố ban hành và tổ chức thực hiện truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 30, 31, 32 và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm trên địa bàn thành phố[55]; tuyên truyền, phổ biến Luật, Nghị quyết Quốc hội khoá XVI và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII mới ban hành tại kỳ họp thứ nhất và một số nội dung trọng tâm cần tập trung tuyên truyền, PBGDPL[56]; Văn bản về việc đẩy mạnh tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 3, Kỳ họp thứ 5 và các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 thông qua[57].

- Về việc kiện toàn, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL; hoạt động

---

[53] Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND thành phố
[54] Công văn 2737/UBND-NC ngày 08/11/2026 của UBND thành phố
[55] Kế hoạch số 03/KH-HĐPH ngày 09/01/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[56] Công văn số 15/HĐPHPBGDPL ngày 03/6/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[57] Công văn số: 25/HĐPHPBGDPL ngày 12/8/2026, 5009/HĐPHPBGDPL ngày 09/10/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố

của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật:

+ UBND thành phố ban hành Quyết định kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố năm 2026 với 198 báo cáo viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố ban hành và tổ chức thực hiện **05** Kế hoạch về: hoạt động của Hội đồng năm 2026[58]; Kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2026[59]; Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11) năm 2026[60]; Kế hoạch tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam và trao giải Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy"[61] và **03** văn bản chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026.

+ Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố tổ chức cuộc thi trực tuyến "*Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy*" trên địa bàn thành phố năm 2026[62]. Sau 30 ngày triển khai, cuộc thi thu hút sự tham gia của toàn bộ các sở, ban, ngành, đoàn thể, 114 xã, phường, đặc khu và các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố với 252.145 lượt thi và 234.153 người tham gia cuộc thi.

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

(i) Xây dựng quy chế, vận hành hoạt động Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hải Phòng. Kiện toàn Tổ Thư ký giúp việc của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố; kiện toàn Ban Biên tập, Tổ Thư ký "*Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật*" thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố.

(ii) Duy trì, xây dựng tin, bài phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trang thông tin PBGDPL, Trang Fanpage Hội đồng PBGDPL, Phụ trương pháp luật, Bản tin pháp luật thành phố. Xây dựng **03** chuyên đề tủ sách pháp luật về: xử lý vi phạm phạm hành chính; đổi mới khoa học công nghệ, chuyển đổi số quốc gia và **09** media tuyên truyền, phổ biến các luật mới được ban hành. Tổ chức **02** Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, về phổ biến giáo dục pháp luật về Luật An ninh mạng và Luật tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự;

(iii) Biên soạn 05 tờ gấp tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Trang bị **4.560** cuốn tài liệu pháp luật cho thành viên Hội đồng PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên, hòa giải viên cơ sở.

---

[58] Kế hoạch số 08/KH-HĐPH ngày 06/02/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[59] Kế hoạch số 21/KH-HĐPH ngày 17/7/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[60] Kế hoạch số 24/KH-HĐPH ngày 11/8/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[61] Kế hoạch số 50/KH-HĐPH ngày 03/11/2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố
[62] Kế hoạch số 28/KH-HĐPH ngày 10/9/2026 tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy" trên địa bàn thành phố năm 2026.

(iv) Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*".

b) Công tác hòa giải ở cơ sở:

- Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên cơ sở giai đoạn 2024-2030*" năm 2026[63].

- Tổ chức 07 Hội nghị phổ biến một số văn bản pháp luật và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở năm 2026.

- Đội ngũ hòa giải viên cơ sở đã được quan tâm kiện toàn, bổ sung. Hiện nay, thành phố có 1.724 tổ hòa giải với 12.390 hòa giải viên, phần lớn các hòa giải viên đều có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên và là thành viên nòng cốt của cấp ủy chi bộ, mặt trận và các tổ chức đoàn thể, đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động hoà giải ở cơ sở.

c) Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

- UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường điều chỉnh đề xuất quy định cụ thể việc áp dụng nội dung tiêu chí đối với từng nhóm xã thuộc Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Báo cáo kết quả rà soát triển khai, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật quy định tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham gia ý kiến dự thảo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; xác định nhóm xã theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho Lãnh đạo UBND, Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND và công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) Nguồn lực kinh phí dành cho phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở:

Năm 2026, kinh phí phân bổ cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố là 2.525.200.000 đồng; kinh phí cấp cho Sở Tư pháp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là 2.388.300.000 đồng.

đ) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- UBND thành phố ban hành: Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

[63] Kế hoạch số 1977/KH-STP ngày 05/5/2026 của Sở Tư pháp

nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố năm 2026; Kế hoạch triển khai Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 14/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 29/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, hỗ trợ doanh nghiệp.

+ Báo cáo tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra, thống kê, khảo sát thực trạng, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

+ Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp chưa được giải quyết triệt để đến thời điểm hiện tại; Trả lời các phản ánh, kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp.

+ Tổ chức rà soát, báo cáo kết quả tham mưu thành phố về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; về việc giới thiệu tư vấn viên, cộng tác viên cho Trung tâm Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa - Bộ Tư pháp.

+ Chủ trì, phối hợp với Thuế thành phố tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

e) Công tác Trợ giúp pháp lý

- UBND thành phố ban hành: Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026; Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026-2030; Quyết định thành lập, giải thể các chi nhánh thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố[64]

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố ban hành Quyết định kiểm tra công tác trợ giúp pháp lý liên ngành và thực hiện kiểm tra liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tại Tòa án nhân dân khu vực 8, Viện kiểm sát nhân khu vực 8[65]; văn bản chỉ đạo về việc tăng cường công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch hoạt động trợ giúp pháp lý năm 2026 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố[66]; Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến

---

[64] Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố

[65] Quyết định số 22/QĐ-HĐPH ngày 24/7/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố

[66] Quyết định số 47/QĐ-STP ngày 13/02/2026 của Sở Tư pháp

năm 2030; Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý số 05/2026/QH16.

+ Ký kết với Tòa án nhân dân thành phố Kế hoạch liên ngành về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án[67]; ký kết với Công an thành phố Kế hoạch về phối hợp trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự trên địa bàn thành phố Hải Phòng[68].

+ Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 144/2017/NĐ-CP, báo cáo tổng kết các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và đề xuất nội dung hướng dẫn theo Luật số 05/2026/QH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.

- Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố đã thực hiện tổng số 1.390 vụ. Trong đó: kỳ trước chuyển sang 371 vụ; thụ lý trong kỳ 1.019 vụ. Số vụ hoàn thành trong kỳ báo cáo 1.177 vụ, trong đó tham gia tố tụng: 1.157 vụ; tư vấn pháp luật: 20 vụ, việc; đại diện ngoài tố tụng: 0 vụ; thực hiện 41 đợt trợ giúp pháp lý tại cơ sở.

3.2. Khó khăn, vướng mắc

- Việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tuy có chuyển biến tích cực nhưng chưa được thường xuyên, liên tục.

- Chưa có nhiều giải pháp để tăng cường nguồn lực xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thành viên các tổ hòa giải ở cơ sở phần lớn là người cao tuổi đã nghỉ hưu nên việc sử dụng công nghệ và cập nhật kiến thức còn hạn chế; hoạt động của tổ hòa giải thường gắn liền với nhiệm vụ chính trị của chi bộ, của khu dân cư nên đôi lúc còn mang tính chất hành chính hóa, nhiều vụ tranh chấp thuộc đối tượng hòa giải chưa được phát hiện kịp thời.

4. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp

4.1. Kết quả đạt được

4.1.1. Công tác bổ trợ tư pháp

a) Lĩnh vực luật sư:

- UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2026/QH16 ngày 24/4/2026 về thí điểm thực hiện chế định luật sư công trên địa bàn thành phố[69].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp:

+ Ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư thành phố trong công tác quản lý nhà nước trong việc quản lý luật sư và hoạt động hành nghề

[67] Kế hoạch liên ngành số 2389/KHLN-STP-TANDTP ngày 27/5/2026
[68] Kế hoạch liên ngành số 3119/KHLN-STP-CATP ngày 30/6/2026
[69] Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 03/7/2026 của UBND thành phố

luật sư trên địa bàn thành phố nhiệm kỳ 2026-2031[70]. Có văn bản chấn chỉnh, khắc phục một số tồn tại, hạn chế vi phạm trong tổ chức, hoạt động hành nghề luật sư.

+ Xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên đề lĩnh vực bổ trợ tư pháp[71]; đã thực hiện kiểm tra và ban hành kết luận kiểm tra đối với 08 tổ chức hành nghề luật sư và 02 chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn[72].

- Hiện tại, trên địa bàn thành phố có 189 tổ chức, chi nhánh hành nghề luật sư. Số luật sư trên địa bàn đang hành nghề là 370 luật sư. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp thẩm tra và cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 29 trường hợp; thu hồi đăng ký hoạt động của 08 tổ chức hành nghề luật sư; cấp đăng ký hoạt động đối 06 tổ chức hành nghề luật sư, 13 chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư; thay đổi đăng ký hoạt động đối với 14 tổ chức hành nghề luật sư và 10 chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư.

b) Lĩnh vực công chứng:

- UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng trên địa bàn thành phố[73]; Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi Phòng công chứng số 1, Phòng Công chứng số 2 thành Văn phòng công chứng. Quyết định cho phép thành lập 02 Văn phòng công chứng.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp:

+ Ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên thành phố về quản lý công chứng và hoạt động hành nghề công chứng[74]; tổ chức Hội nghị giao ban với Hội Công chứng viên thành phố nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Sở Tư pháp với tổ chức xã hội nghề nghiệp của công chứng viên.

+ Thực hiện kiểm tra và ban hành kết luận kiểm tra đối với 07 văn phòng công chứng; đồng thời ban hành 35 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*trong đó xử phạt 18 Văn phòng công chứng, 17 công chứng viên*) theo Kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp và Kết luận thanh tra của Thanh tra thành phố gửi đến.

+ Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra việc thực hiện quy định về giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng đối với 02 tổ chức hành nghề công chứng.

+ Cập nhật thông tin ngăn chặn/giải tỏa ngăn chặn, cảnh báo rủi ro/giải tỏa cảnh báo rủi ro trên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực do Sở Tư pháp quản lý; thực hiện rà soát, cập nhật thông tin triển khai thực hiện Cơ sở dữ liệu công chứng dùng chung do Bộ Tư pháp xây dựng.

- Hiện tại, trên địa bàn thành có 76 tổ chức hành nghề công chứng và 184 công chứng viên đang hành nghề. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã cấp mới Giấy

---

[70] Quy chế số 1832/QCPH-STP-ĐLS ngày 23/4/2026

[71] Kế hoạch số 616/KH-STP ngày 10/02/2026 của Sở Tư pháp

[72] Chi nhánh Hợp Lực, Hoàng Hưng; VPLS 13/5, Dung Trần và Cộng sự, Tâm Á, CTL TNHH Hoa Phượng, CMA, Khang Nhân, Bảo An Đăng, Nguyễn Thị Ninh

[73] Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 23/6/2026 của UBND thành phố

[74] Quy chế phối hợp số 2301/QCPH-STP-HCCVTP ngày 23/5/2026.

đăng ký hoạt động đối với 02 Văn phòng công chứng, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động đối với 09 Văn phòng công chứng, cấp thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động đối với 09 Văn phòng công chứng; Quyết định miễn nhiệm đối với 02 công chứng viên; Quyết định cấp thẻ công chứng viên đối với 04 trường hợp, cấp lại thẻ công chứng viên đối với 08 trường hợp, thu hồi thẻ công chứng viên đối với 06 trường hợp; Thông báo đối với các trường hợp đủ điều kiện đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng 66 trường hợp.

c) Lĩnh vực thừa hành viên:

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra chuyên đề lĩnh vực bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra đối với Văn phòng THADS doanh nghiệp tư nhân Sao Đỏ. Thực hiện đăng ký 4.610 vi bằng trên phần mềm dữ liệu về vi bằng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức Hội nghị giao ban công tác Thừa hành viên năm 2026.

- Hiện tại, trên địa bàn thành phố có 12 Văn phòng thi hành án dân sự đang hoạt động và 20 Thừa hành viên hành nghề. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã bổ nhiệm Thừa hành viên đối với 16 trường hợp, cấp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của 04 Văn phòng Thừa phát lại và cấp thẻ cho 04 Thừa hành viên.

d) Lĩnh vực đấu giá tài sản:

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra chuyên đề lĩnh vực bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra Công ty đấu giá hợp danh Hải Phòng; ban hành văn bản về tăng cường quản lý nhà nước và giám sát đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn.

- Hiện tại, trên địa bàn thành phố hiện có 01 Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và 12 Công ty đấu giá hợp danh; 20 Chi nhánh tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và 53 Đấu giá viên hành nghề. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đăng ký tập sự hành nghề đấu giá đối với 04 trường hợp; thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của 01 chi nhánh tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; cấp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của 02 doanh nghiệp đấu giá tài sản; Quyết định về việc cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá đối với 01 trường hợp.

đ) Lĩnh vực trọng tài thương mại, hòa giải thương mại:

- Sở Tư pháp đã thực hiện báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại và Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của trọng tài thương mại trên địa bàn thành phố.

- Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 01 Trung tâm trọng tài Quốc tế Vùng Duyên Hải với 11 Trọng tài viên thương mại đang hoạt động và 04 Hòa giải viên thương mại vụ việc. Trung tâm trọng tài đóng vai trò là tổ chức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án, hỗ trợ đắc lực cho doanh nghiệp và môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Trong kỳ báo cáo, Trung tâm trọng tài tiếp nhận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là 02 việc, trong đó: số vụ việc đã có phán quyết trọng tài là 01

việc, số vụ việc chưa có phán quyết trọng tài là 01 việc; tổng giá trị tranh chấp của các vụ việc đã có phán quyết trọng tài là 36.213.154.000 đồng; tổng số phí trọng tài và các khoản thu hợp pháp khác là 432.646.548 đồng; nộp thuế và nghĩa vụ tài chính là 25.749.016 đồng.

e) Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản

- Sở Tư pháp đã thực hiện báo cáo kết quả triển khai thi hành Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn thành phố gửi Bộ Tư pháp.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Triển khai thực hiện Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 05 quản tài viên hoạt động tại 01 công ty quản lý và thanh lý tài sản; 16 quản tài viên hành nghề với tư cách cá nhân. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên đối với 02 trường hợp.

g) Lĩnh vực giám định tư pháp

- UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 trên địa bàn thành phố[75].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp:

+ Xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giúp việc trực tiếp cho giám định viên tư pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

+ Ban hành Kế hoạch về việc triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 của Sở Tư pháp.

+ Triển khai thực hiện Quyết định số 22/2026/QĐ-TTg về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp đối với các sở, ngành thành phố, UBND các xã, phường, đặc khu, các tổ chức giám định tư pháp.

+ Báo cáo định kỳ hàng tháng gửi Thanh tra thành phố về công tác giám định, định giá tài sản trong các vụ án, vụ việc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập, 04 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, 76 giám định viên tư pháp, 99 người giám định tư pháp theo vụ việc các lĩnh vực. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định về việc phê duyệt Đề án thành lập và cấp Giấy đăng ký

[75] Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 12/3/2026 của UBND thành phố.

hoạt động của 01 Văn phòng giám định tư pháp.

h) Lĩnh vực tư vấn pháp luật

- Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai Văn bản hợp nhất số 1314/VBHN-BTP ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về Tư vấn pháp luật đến các Sở, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan.

- Hiện tại, trên địa bàn thành phố có 05 Trung tâm Tư vấn pháp luật và 30 tư vấn viên pháp luật. Các Trung tâm Tư vấn pháp luật đã tổ chức hoạt động theo tôn chỉ, mục đích, Điều lệ, quy chế hoạt động của các tổ chức chủ quản đề ra và theo quy định pháp luật.

i) Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm

- Sở Tư pháp đã thực hiện báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra chuyên đề lĩnh vực bổ trợ tư pháp, đã thực hiện kiểm tra 04 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai[76].

4.1.2. Công tác hành chính tư pháp

a) Công tác hộ tịch

- Về kết quả thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành, thực hiện kế hoạch triển khai Luật Hộ tịch năm 2026 và triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030.

- UBND thành phố ban hành: (1) Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch[77], Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế thành phố Hải Phòng đến năm 2030[78], (2) các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và tình hình thực tiễn tại địa phương; (3) Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố[79]; (4) Quyết định công bố 02 nhóm TTHC liên thông điện tử: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế, cấp thẻ căn cước cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc triển khai tiện ích đăng ký thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông trên ứng dụng VNeID, hướng dẫn đội ngũ công chức trực tiếp thực hiện TTHC tại UBND cấp xã về những nội dung cần lưu ý trong quá trình tổ chức thực hiện. Chủ động hướng dẫn, tháo gỡ khó

---

[76] Gồm các Chi nhánh VPĐKĐĐ: Hải An, Ngô Quyền, Hải Dương, đặc khu Cát Hải.
[77] Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 19/6/2026 UBND thành phố.
[78] Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND thành phố.
[79] Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 15/6/2026 của UBND thành phố.

khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho UBND cấp xã.

- Trong kỳ báo cáo, toàn thành phố thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế, cấp thẻ căn cước cho trẻ em dưới 6 tuổi: 36.333 trường hợp; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất: 16.434 trường hợp.

b) Công tác quốc tịch

Chỉ đạo Sở Tư pháp:

- Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam và Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; hướng dẫn việc tiếp nhận, kiểm tra, xử lý hồ sơ, bảo đảm việc giải quyết các yêu cầu về quốc tịch được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn theo quy định pháp luật.

- Ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc tại Sở Tư pháp[80].

c) Lĩnh vực chứng thực

- UBND thành phố đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Báo cáo tổng kết việc thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 01/2020/TT-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch.

- Sở Tư pháp đã ban hành 05 văn bản hướng dẫn UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố về nghiệp vụ chứng thực.

d) Công tác nuôi con nuôi

Chỉ đạo Sở Tư pháp:

- Phối hợp với Sở Y tế và UBND xã, phường, đặc khu về việc rà soát, đánh giá trẻ em cần được nhận làm con nuôi để tìm người nhận làm con nuôi; duy trì thực hiện Bộ tiêu chí theo dõi tình hình con nuôi trong nước.

- Phối hợp với Sở Y tế, Công an và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc rà soát tình hình trẻ em đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội,

[80] Kế hoạch số 5369/KH-STP ngày 23/10/2026 của Sở Tư pháp

cơ sở nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn. Theo đó, các cơ sở nuôi dưỡng đã thực hiện việc lập hồ sơ đối với trẻ em cần tìm gia đình thay thế, bảo đảm các giấy tờ, tài liệu theo quy định.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi cho công chức thực hiện công tác tư pháp tại UBND cấp xã; kịp thời phổ biến các quy định pháp luật mới, giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; đồng thời, tổ chức 04 lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác nuôi con nuôi cho UBND cấp xã.

- Trong kỳ báo cáo, toàn thành phố đã đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với 42 trường hợp; đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với 10 trường hợp. Trên địa bàn thành phố không phát sinh trường hợp thu hồi, hủy bỏ việc nuôi con nuôi.

đ) Lĩnh vực bồi thường nhà nước

- UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng[81]; báo cáo công tác bồi thường nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố[82]; Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng[83].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp:

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2026 của Sở Tư pháp; Kế hoạch triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước của Sở Tư pháp.

+ Rà soát, lập danh sách cán bộ đầu mối thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn thành phố. Công văn đôn đốc xử lý đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định. Công văn xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tư pháp về việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Trong năm 2026, thành phố Hải Phòng không phát sinh vụ việc mới về bồi thường nhà nước.

4.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

a) Lĩnh vực luật sư

- Các tổ chức hành nghề luật sư đã phát triển về số lượng, tuy nhiên phần lớn quy mô còn nhỏ, năng lực cạnh tranh hạn chế, số tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại quốc tế chưa nhiều, chất lượng dịch vụ chưa cao. Số lượng luật sư thông thạo ngoại ngữ, am hiểu pháp luật quốc tế, đủ khả năng tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng, giải quyết các tranh chấp quốc tế ít.

---

[81] Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 31/01/2026 của UBND thành phố
[82] Công văn số 177/UBND-NC ngày 29/01/2026 của UBND thành phố
[83] Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 25/9/2026 của UBND thành phố

- Đội ngũ luật sư của thành phố phát triển chênh lệch giữa khu vực thành thị và nông thôn; tổ chức hành nghề luật sư chủ yếu đặt trụ sở tại các quận trung tâm thành phố và các khu vực đông dân cư. Một số địa bàn không có tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động nên chưa kịp thời đáp ứng nhu cầu được cung cấp dịch vụ pháp lý của người dân, nhất là khu vực nông thôn.

b) Lĩnh vực hộ tịch

- Việc giải quyết các trường hợp đăng ký lại khai sinh; cải chính, bổ sung hộ tịch,…. đối với những trường hợp giấy tờ gốc không còn, thông tin giữa các loại giấy tờ không thống nhất còn gặp khó khăn.

- Trường hợp thông tin khai sinh đã đăng ký từ lâu nhưng không có dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Sổ hộ tịch giấy bị thất lạc gây khó khăn khi cấp bản sao khai sinh và xác nhận thông tin hộ tịch. Việc đăng ký khai tử cho người chết đã lâu còn gặp khó khăn, bia mộ cũng không còn và gia đình cũng không cung cấp được bất cứ giấy tờ nào có liên quan đến thông tin của người chết.

- Việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan có thời điểm chưa ổn định; phát sinh tình trạng lỗi đồng bộ, không chuyển được hồ sơ hoặc phải thao tác trên nhiều hệ thống.

- Dữ liệu hộ tịch được hình thành qua nhiều thời kỳ nên còn tồn tại sai lệch, thiếu thông tin.

- Khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, chính xác, trực tuyến ngày càng cao, trong khi điều kiện nhân lực và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin ở cơ sở còn chưa đồng đều.

c) Lĩnh vực chứng thực:

- Người dân có nhu cầu chứng thực bản sao từ bản chính với số lượng lớn giấy tờ, tài liệu, trong khi một số hồ sơ có nhiều trang, nhiều loại giấy tờ cần đối chiếu, làm tăng thời gian giải quyết và áp lực công việc tại bộ phận tiếp nhận, giải quyết. Tuy nhiên, thời gian giải quyết TTHC ngắn, dẫn đến tình trạng quá tải, gây áp lực cho công chức thực hiện chứng thực, ảnh hưởng đến thời gian kiểm tra, đối chiếu kỹ lưỡng từng loại giấy tờ và tiềm ẩn nguy cơ sai sót trong quá trình giải quyết hồ sơ, ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ giải quyết hồ sơ.

- Theo quy định của pháp luật hiện hành, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính có giá trị pháp lý sử dụng thay thế cho bản chính giấy trong các giao dịch, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác về việc bắt buộc phải dùng bản chính. Tuy nhiên, hiện nay nhiều doanh nghiệp, tổ chức vẫn còn tâm lý e ngại, không nhận bản sao điện tử.

4.3. Đề xuất, kiến nghị:

a) Lĩnh vực hộ tịch:

Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ

thông tin, cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm công chức cấp xã có đủ điều kiện và cơ sở pháp lý để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong tình hình mới.

Đồng thời, quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về hộ tịch theo hướng cụ thể, dễ áp dụng, phù hợp với thực tiễn; đồng thời ban hành hướng dẫn nghiệp vụ đối với các trường hợp đặc thù, phức tạp nêu trên, nhất là các trường hợp không còn giấy tờ gốc, dữ liệu hộ tịch bị thất lạc, đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài và công dân có 02 quốc tịch.

b) Lĩnh vực chứng thực:

Đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể về việc tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính có số lượng lớn, nhiều trang, nhiều loại giấy tờ; xem xét quy định cơ chế linh hoạt về thời gian giải quyết đối với các trường hợp có khối lượng hồ sơ lớn, phức tạp, bảo đảm công chức có đủ thời gian kiểm tra, đối chiếu, hạn chế sai sót trong quá trình thực hiện. Đồng thời, nghiên cứu giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm giảm tải công việc, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC tại cấp xã.

5. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành

- UBND thành phố triển khai thực hiện 11 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh.

- Căn cứ các quyết định công bố của Bộ Tư pháp[84] trong việc triển khai thực hiện 02 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP và 24/2026/NQ-CP, UBND thành phố đã ban hành 02 Quyết định công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; lĩnh vực luật sư[85], 09 Quyết định công bố TTHC lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp[86].

- Hiện nay, tổng số TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp gồm 210 TTHC, trong đó: 150 TTHC cấp tỉnh và 60 TTHC cấp xã. 100% TTHC lĩnh vực tư pháp được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tư pháp đều đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; 100% các TTHC đủ điều kiện đều đã được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình.

Từ 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026, Sở Tư pháp tiếp nhận 902 hồ sơ giải quyết TTHC, số lượng hồ sơ nhận trực tuyến là 902/902 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; trong đó, hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn là 892 hồ sơ, đang giải quyết

---

[84] Các Quyết định số: 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026; 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026 của Bộ Tư pháp

[85] Các Quyết định số: 1871/QĐ-UBND ngày 21/5/2026; 1880/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND thành phố.

[86] Các Quyết định số: 467/QĐ-UBND ngày 31/01/2026; 556/QĐ-UBND ngày 09/02/2026; 616/QĐ-UBND ngày 12/02/2026; 715/QĐ-UBND ngày 27/02/2026; 1132/QĐ-UBND ngày 28/3/2026; 1320/QĐ-UBND ngày 06/4/2026; 1353/QĐ-UBND ngày 08/4/2026; 1838/QĐ-UBND ngày 19/5/2026, 2661/QĐ-UBND ngày 12/7/2026 của UBND thành phố

trong hạn là 09 hồ sơ và đang giải quyết quá hạn 03 hồ sơ lĩnh vực quốc tịch.

Trong kỳ báo cáo, Sở đã tiếp nhận 08 phản ánh, kiến nghị, Sở đã kịp thời tiếp nhận, giải quyết, trả lời phản ánh, kiến nghị của các cá nhân nêu trên. Văn bản trả lời được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

- UBND thành phố ban hành Quyết định hợp nhất Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 2 thành Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng[87]; Quyết định hợp nhất Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 thành Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng[88]; Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi Phòng Công chứng số 1 và Phòng Công chứng số 2 thành Văn phòng Công chứng[89].

- Chỉ đạo Sở Tư pháp:

+ Về công tác tổ chức, cán bộ: Sở Tư pháp đã tổ chức các Hội nghị rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036; Quyết định bổ nhiệm 01 Trưởng Phòng chuyên môn, 01 Phó Chánh Văn phòng Sở; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2026 - 2027.

+ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về việc xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

+ Ban hành Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp; Quyết định ban hành các Quy chế của Sở Tư pháp: Quy chế làm việc; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến.

+ Kế hoạch phát động phong trào thi đua và Kế hoạch kiểm tra thực hiện các phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2026 của Cụm thi đua Sở Tư pháp, Thi hành án dân sự các thành phố do Sở Tư pháp Hải Phòng là Cụm trưởng; Kế hoạch phát động phong trào thi đua quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026-2030 của Sở Tư pháp.

+ Đánh giá sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

+ Quyết định chuyển công tác đối với 01 viên chức; Quyết định cử công chức tham gia học lớp Trung cấp lý luận chính trị đợt 1 năm 2026 đối với 05 công chức; Quyết định phê duyệt Phương án tự chủ tài chính của Trung tâm Dịch vụ

---

[87] Quyết định số 5390/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố

[88] Quyết định số 5381/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố

[89] Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 và Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố

đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

+ Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2026).

7. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Công tác kiểm tra

Sở đã xây dựng các Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về: Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp,… Trong kỳ báo cáo, đã thực hiện kiểm tra chuyên đề tại 02 Sở, ngành, 32 xã, phường và 29 tổ chức bổ trợ tư pháp.

b) Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp thực hiện tiếp công dân: 18 lượt người; tiếp nhận 131 đơn, trong đó 34 đơn thuộc thẩm quyền, gồm: 02 đơn tố cáo và 32 đơn kiến nghị, phản ánh. Các đơn đều được giải quyết và được xử lý đúng quy định.

c) Công tác phòng, chống tham nhũng

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch về thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026; Kế hoạch của Đảng ủy Sở Tư pháp thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Sở đã ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2026.

Qua đó nhằm tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tăng cường thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ; tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, kiểm soát xung đột lợi ích, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a) Công tác triển khai các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số

Sở Tư pháp đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định

danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; các kế hoạch của UBND thành phố và của Sở Tư pháp về chuyển đổi số năm 2026.

Sở đã ban hành và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, trong đó có Kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin được triển khai gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Tình hình triển khai các ứng dụng, phần mềm do Bộ Tư pháp triển khai

Sở Tư pháp hiện đang khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Bộ Tư pháp xây dựng, quản lý, gồm: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

Bên cạnh các hệ thống do Bộ Tư pháp quản lý, Sở đang quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu thông tin công chứng và Cơ sở dữ liệu về vi bằng. Hệ thống dữ liệu công chứng đã ghi nhận 1.429.384 trường hợp thông tin bất động sản, giao dịch bất động sản và số hóa 10.000 trang tài liệu; được 74 tổ chức hành nghề công chứng và 114 xã, phường, đặc khu khai thác, phục vụ tra cứu, cảnh báo, ngăn chặn đối với tài sản bị hạn chế hoặc không được phép giao dịch. Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu vi bằng đã phê duyệt 3.654 vi bằng, được 11 Văn phòng Thi hành án dân sự sử dụng.

c) Tình hình kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu của Bộ Tư pháp với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của thành phố

Theo danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, Sở Tư pháp có 29 cơ sở dữ liệu, trong đó 17 cơ sở dữ liệu do Bộ Tư pháp xây dựng, quản lý và 12 cơ sở dữ liệu do Sở tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu tại địa phương. Đến thời điểm báo cáo, 12/12 cơ sở dữ liệu xây dựng mới đã hoàn thành; 29/29 cơ sở dữ liệu đã hoàn thành việc thu thập và cập nhật dữ liệu theo biểu theo dõi.

Sở đã chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố và các cơ quan liên quan rà soát nhu cầu, xác định danh mục dữ liệu cần kết nối, khai thác, chia sẻ phục vụ Kho dữ liệu dùng chung của thành phố. Hiện tại, 03 cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực tư pháp đã được hỗ trợ kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu gồm: Cơ sở dữ liệu hộ tịch; Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, nhằm khai thác dữ liệu từ Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12 - Bộ Công an) về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

Đối với các cơ sở dữ liệu do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng, quản lý tập trung, Sở đã trao đổi, đề nghị Bộ Tư pháp cung cấp thông tin về phương thức, điều kiện và đầu mối kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai theo đúng quy định. Đồng thời, Sở đã xây dựng Dashboard trên Hệ thống IOC của thành phố để theo dõi một số nhóm dữ liệu, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực tư pháp; tiếp tục rà soát, hoàn thiện dữ liệu

nguồn, chỉ tiêu, công thức và tần suất cập nhật nhằm bảo đảm dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Phần thứ hai:
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2027

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2027

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2026, để hoàn thành tốt nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố giao; UBND thành phố chỉ đạo ngành Tư pháp tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2027 như sau:

1. Tiếp tục triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

2 . Công tác xây dựng, thẩm định, rà soát văn bản QPPL

- Tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025, Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 26/5/2026 của UBND thành phố thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tiếp tục đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật, phát huy vai trò quan trọng của Sở, ngành Tư pháp trong việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật, góp phần phòng ngừa rủi ro pháp lý cho chính quyền địa phương. Bảo đảm hệ thống văn bản QPPL đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, hiện đại, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, có hiệu lực, hiệu quả cao, có sức cạnh tranh, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân là trung tâm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL của thành phố, kịp thời ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư và văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên, sớm đưa các văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Trên cơ sở kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thành phố Hải

Phòng; xây dựng và đề xuất lộ trình sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật; qua đó góp phần hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật và đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

- Trước ngày 01/3/2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật của thành phố bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất cho hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực xây dựng pháp luật. Trong đó cần quan tâm việc thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, "*lợi ích nhóm*", cục bộ trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, nhất là công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản bản QPPL.

- Triển khai thi hành Luật Văn bản QPPL sau khi được Quốc hội thông qua và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Nghị quyết 206/2025/QH13 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật trong giai đoạn tái cấu trúc hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở, ngành, tổ chức có liên quan trong quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nhất là văn bản QPPL thể chế hóa thực hiện các chính sách đặc thù tại Luật Phát triển đô thị và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, có vai trò quan trọng trong việc tạo lập môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Chú trọng việc lấy ý kiến nhân dân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của các văn bản quy phạm pháp luật một cách thực chất, hiệu quả.

- Phát huy vai trò của công tác rà soát văn bản QPPL để chủ động, kịp thời phát hiện, nghiên cứu, đề xuất xử lý, sửa đổi, hoàn thiện chính sách, quy định của pháp luật, tháo gỡ nhanh nhất các "*điểm nghẽn*", "*nút thắt*" về thể chế nhằm bảo đảm mục tiêu kiến tạo, thúc đẩy phát triển và nâng cao hiệu quả quản lý, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của thành phố.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật

- Tăng cường hiệu quả, tạo đột phá trong công tác tổ chức, thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, gắn kết chặt chẽ với việc tham mưu, tư vấn, hướng dẫn vụ việc vướng mắc,

phức tạp theo chỉ đạo của thành phố và đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần xây dựng thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật.

- Bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố, góp phần xử lý hiệu quả hành vi vi phạm hành chính, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức liên quan.

- Nâng cao chất lượng tham vấn, xử lý các dự án tồn đọng, chậm tiến độ; xử lý tài sản công dôi dư; quỹ nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở do Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý. Nâng cao chất lượng tham vấn, tham gia các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài của thành phố; chủ động phòng ngừa và từng bước nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp, khiếu kiện trong hoạt động đầu tư quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, đảm bảo 100% các văn bản QPPL được kiểm tra theo thẩm quyền, tự kiểm tra đúng quy định

- Tham mưu, phối hợp tốt với các cơ quan Trung ương xử lý các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư thương mại quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, của thành phố, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước.

- Tổ chức quản lý, vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật nhằm thu thập, tiếp nhận và xử lý thông tin từ các đối tượng khác nhau (*cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp, các hiệp hội doanh nghiệp...)* để đảm bảo nguồn dữ liệu thường xuyên, quan trọng phục vụ hoạt động rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật tại địa phương.

4. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tập trung phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong toàn ngành và nhân dân trên địa bàn thành phố, tạo động lực và quyết tâm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội liên quan đến các lĩnh vực công tác của Sở, ngành Tư pháp.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đóng góp thiết thực vào công tác xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong đời sống xã hội và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng

những chính sách, quy định pháp luật ngay từ khi dự thảo; tiếp tục xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát triển các mô hình *"Câu lạc bộ pháp luật số"*, *"Ngày pháp luật trực tuyến"*. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin gắn với thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo hình thức trực tuyến, phổ biến giáo dục pháp luật trên Hệ thống VNeID.

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận và nắm bắt đầy đủ nội dung cơ bản các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo nội dung được giao tại Chương trình hành động của Thành ủy, Kế hoạch hành động của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức và nhân dân; nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, đặc biệt là các văn bản pháp luật mới ban hành tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Trong đó, tập trung phổ biến giáo dục pháp luật đến nhóm yếu thế, khu vực nông thôn, công nhân, người dân ở vùng chuyển đổi đơn vị hành chính.

- Tổ chức thực hiện Đề án xây dựng mô hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*", trong đó tập trung làm điểm và đánh giá kết quả làm điểm mô hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*" tại 15 xã, phường, đặc khu. Hoàn thành việc tổng kết thí điểm triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình "*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*" tại 15 xã, phường, đặc khu trong giai đoạn 2026-2027, làm cơ sở để nhân rộng Đề án trong phạm vi toàn thành phố trong năm 2028.

- Triển khai tổ chức thi hành có hiệu quả Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030*" và "*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*" trên địa bàn thành phố Hải Phòng; triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

- Tiếp tục tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý; bám sát tình hình thực tiễn công tác và hoạt động trợ giúp pháp lý tại thành phố; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, UBND các xã, phường, đặc khu, các tổ chức, đơn vị có liên quan trong triển khai nhiệm vụ trợ giúp pháp lý, nhất là phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, nghiên cứu đổi mới việc đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;

đẩy mạnh công tác truyền thông và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

5. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp

a) Công tác bổ trợ tư pháp

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 24/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về việc thí điểm thực hiện chế định luật sư công, Nghị định số 364/2026/NĐ-CP ngày 21/9/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 24/2026/QH16 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động bổ trợ tư pháp; rà soát, xây dựng và thực hiện tốt các Chương trình, Đề án phát triển tổ chức và hoạt động bổ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố; tích cực tham mưu, chỉ đạo và đề xuất các giải pháp khuyến khích, phát triển các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án như trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, thừa phát lại, giám định tư pháp,… để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2025 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giám định tư pháp và định giá tài sản trên địa bàn thành phố.

- Ban hành và triển khai Luật Luật sư (sửa đổi), Luật Hòa giải thương mại sau khi được Quốc hội thông qua[90].

- Tăng cường công tác phối hợp với Đoàn Luật sư thành phố, Hội Công chứng viên thành phố, Hội Thừa phát lại thành phố trong tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư, công chứng, thừa hành viên; nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước lĩnh vực luật sư, công chứng, thừa hành viên trên địa bàn thành phố.

- Duy trì nghiêm công tác kiểm tra, quản lý nhà nước các hoạt động thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố để kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm đạo đức hành nghề.

b) Công tác hành chính tư pháp

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Trong đó chú trọng triển khai Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16 (có hiệu lực thi hành từ 01/3/2027), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 15/2026/QH16 (có hiệu lực thi hành từ 01/3/2027); Luật Nuôi con nuôi (sửa đổi) và các văn bản hướng

[90] Theo Chương trình lập pháp năm 2027 của Quốc hội thì Quốc hội dự kiến thông qua Luật Hòa giải thương mại tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XVI.

dẫn thi hành ngay sau khi Quốc hội thông qua.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá tính khả thi và khả năng thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền lĩnh vực tư pháp tại địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND thành phố và kiến nghị cấp có thẩm quyền những nội dung chưa phù hợp nhằm đảm bảo tính khả thi trong thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền lĩnh vực tư pháp.

- Hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện nghiệp vụ liên quan việc hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; phối hợp triển khai có hiệu quả thủ tục chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch và nuôi con nuôi theo tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tiếp tục cập nhật, rà soát, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử sau sáp nhập đảm bảo "*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*", kết nối vận hành đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời giải quyết nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính của người dân liên quan đến hộ tịch. Phối hợp hướng dẫn việc tích hợp các giấy tờ hộ tịch lên hệ thống VNeID.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt kèm theo Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Rà soát, hoàn thành việc số hóa Sổ hộ tịch lịch sử trên địa bàn thành phố.

6. Công tác xây dựng Ngành, cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; củng cố, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, viên chức đáp yêu cầu vị trí việc làm. Chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp quy định pháp luật mới. Hoàn thành việc chuyển đổi hoặc giải thể Phòng Công chứng số 1, Phòng Công chứng số 2 theo quy định tại Luật Công chứng năm 2024.

- Triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC dùng chung ngành Tư pháp, tích hợp chữ ký số và chứng thư điện tử, dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, tích hợp và chia sẻ dữ liệu thông tin. Phát triển nền tảng số, hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai thực hiện hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và công nghệ

số, đảm bảo cho việc phát triển Chính quyền điện tử, tiến tới Chính quyền số. Thực hiện tốt Kế hoạch của Bộ Tư pháp, Chương trình hành động của Thành ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch chuyển đổi số năm 2027 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu chung của Sở Tư pháp tích hợp lên Kho dữ liệu dùng chung của thành phố; đẩy mạnh việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong hoạt động chuyên môn, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chung của Sở.

- Tiếp tục nghiên cứu nâng cấp, kết nối đồng bộ, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, số hóa cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng chuyên ngành tư pháp *(công chứng, chứng thực, hộ tịch, vi bằng,...*).

- Triển khai Hệ thống phần mềm đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức Sở Tư pháp. Phối hợp tham mưu đề xuất hoặc xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên công chức, viên chức tham gia nghiên cứu xây dựng đề tài, đề án, đổi mới sáng tạo cấp thành phố, sáng kiến cấp cơ sở; tiến hành đánh giá, công nhận hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền công nhận sáng kiến và tổ chức áp dụng sáng kiến trong toàn ngành Tư pháp, góp phần nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp tục đổi mới tư duy, lề lối làm việc, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, tận dụng tốt các cơ hội để đưa công tác tư pháp ngày càng phát triển bền vững. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kịp thời các chương trình, kế hoạch công tác để cụ thể hóa nhiệm vụ cấp trên giao và theo yêu cầu, bảo đảm tính khả thi, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và của từng Sở, ngành, từng địa phương cơ sở.

2. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành. Trong đó chú trọng tuyển dụng, thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Tư pháp thành phố, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, cán bộ pháp chế, cán bộ tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các sở, ngành, địa phương, công chức thực hiện nhiệm vụ tư pháp - hộ tịch cấp xã; lựa chọn cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về tranh chấp thương mại quốc tế.

3. Phát động phong trào nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số quốc gia, phong trào bình dân học vụ số. Ứng dụng mạnh mẽ, tận dụng lợi thế của công nghệ thông tin, công nghệ số vào công tác của Sở, Ngành, nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, thống kê, báo cáo, gửi/nhận văn bản; phổ biến giáo dục pháp luật; tiếp nhận giải quyết phản ánh kiến nghị về văn bản QPPL và giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp; số hóa hồ sơ, lưu trữ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành *(công chứng, chứng thực, hộ tịch, vi bằng,…)*.

4. Phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp, pháp chế, hoạt động hành chính tư pháp và bổ trợ tư pháp; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở, ngành Tư pháp.

5. Tăng cường đoàn kết, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm khắc các biểu hiện tiêu cực, các vi phạm. Đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2027; UBND thành phố Hải Phòng trân trọng báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT Nguyễn Minh Hùng;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVP Trần Văn Thiện;
- UBND cấp xã;
- Phòng NC;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng